

VAI TRÒ CỦA LUẬT SƯ BẢO VỆ NGƯỜI KHỞI KIỆN TRONG VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

THÁI TRUNG NAM*

Bài viết làm rõ khái niệm, đặc điểm, nội dung và thực tiễn vai trò của luật sư bảo vệ người khởi kiện trong vụ án hành chính. Trên cơ sở phân tích pháp luật, thực trạng và một số bản án điển hình, bài viết cho thấy, luật sư góp phần chuyển hóa quyền khởi kiện thành khả năng thực tế tiếp cận công lý thông qua tư vấn, xác định đối tượng và yêu cầu khởi kiện, tổ chức chứng cứ, đối thoại, tranh tụng, kháng cáo và hỗ trợ thi hành án. Tuy nhiên, hiệu quả này còn bị hạn chế do việc tiếp cận luật sư muộn, khó tiếp cận hồ sơ, năng lực chuyên sâu và khả năng chi trả dịch vụ pháp lý. Vì vậy, bài viết đề xuất các giải pháp về nhận thức, pháp luật, năng lực và đạo đức luật sư, trách nhiệm của thẩm phán, kiểm sát viên và năng lực của người khởi kiện.

Từ khóa: Luật sư; người khởi kiện; vụ án hành chính; tranh tụng hành chính; tiếp cận công lý.

This article clarifies the concept, characteristics, content, and practical role of lawyers in protecting plaintiffs in administrative cases. Based on an analysis of the law, current practice, and several typical judgments, the article shows that lawyers contribute to translating the right to initiate legal proceedings into the practical ability to access justice through legal advice, identification of the subject matter and claims of the lawsuit, organization of evidence, dialogue, adversarial proceedings, appeals, and support for judgment enforcement. However, this effectiveness remains limited by delayed access to lawyers, difficulty accessing case files, limited specialized expertise, and the inability to afford legal services. Therefore, the article proposes solutions related to awareness, law, lawyers' competence and ethics, the responsibilities of judges and procurators, and plaintiffs' capacity.

Keywords: Lawyers; plaintiffs; administrative cases; administrative litigation; access to justice.

NGÀY NHẬN: 03/8/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 27/9/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 06/10/2026

Email: thaitrungnam@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.370.2026.1654>

1. Đặt vấn đề

Xét xử hành chính là cơ chế tư pháp kiểm soát tính hợp pháp của quyết định hành chính, hành vi hành chính và các đối tượng khởi kiện khác thuộc thẩm quyền của Tòa án. Cơ chế này vừa bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, vừa góp phần

kiểm soát quyền lực hành chính và nâng cao trách nhiệm giải trình. Trong quan hệ tố tụng, người khởi kiện thường đối diện cơ quan hành chính hoặc người có thẩm quyền - chủ thể nắm hồ sơ, thông tin chuyên môn

* NCS của Học viện Hành chính và Quản trị công

và nguồn lực công. Vì vậy, bình đẳng về quyền tố tụng chưa đương nhiên tạo ra sự cân bằng về khả năng thực hiện quyền (Trường Đại học Luật Hà Nội, 2017).

Luật sư có ý nghĩa đặc biệt trong việc khắc phục sự bất cân xứng này. Vai trò của luật sư trong suốt quá trình từ nhận diện vấn đề pháp lý, lựa chọn khiếu nại hay khởi kiện, kiểm soát thời hiệu, xác định đối tượng - thẩm quyền - yêu cầu, thu thập và đánh giá chứng cứ, tham gia đối thoại, tranh tụng, đến kháng cáo và theo dõi thi hành bản án. Hiệu quả của vai trò đó không thể chỉ đo bằng thắng, thua kiện mà phải đánh giá bằng mức độ bảo toàn quyền tố tụng, chất lượng chứng cứ, tính thuyết phục của luận cứ cũng như khả năng chuyển phán quyết thành kết quả thực tế. Vì vậy, bài viết tập trung trả lời ba vấn đề: nội hàm và các phương diện thể hiện vai trò của luật sư; kết quả, hạn chế và nguyên nhân trong thực tiễn; giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ người khởi kiện.

2. Khái quát vai trò của luật sư bảo vệ người khởi kiện trong vụ án hành chính

2.1. Khái niệm và đặc điểm của luật sư

Luật sư là người đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề theo *Luật Luật sư* và thực hiện dịch vụ pháp lý theo yêu cầu của khách hàng. Trong vụ án hành chính, luật sư có thể tham gia với tư cách người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện; đồng thời, thực hiện tư vấn, soạn thảo, đại diện ngoài tố tụng và các hoạt động nghề nghiệp cần thiết trước, trong và sau quá trình xét xử. Theo đó, luật sư bảo vệ người khởi kiện trong vụ án hành chính là việc luật sư, trên cơ sở yêu cầu, chỉ định hoặc cơ chế trợ giúp pháp lý, sử dụng kiến thức, kỹ năng và phương tiện hợp pháp để giúp người khởi kiện thực hiện quyền tố tụng, kiểm tra tính hợp pháp của việc thực thi quyền lực hành chính và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp trong chu trình giải quyết vụ án.

Hoạt động này có ba đặc điểm cơ bản: (1) Là hoạt động bảo vệ quyền mang tính chuyên nghiệp, độc lập tương đối và bị ràng buộc đồng thời bởi pháp luật, quy tắc nghề

ngiệp, nghĩa vụ trung thành với lợi ích hợp pháp của khách hàng và trách nhiệm đối với công lý. Luật sư không đồng nhất với người đại diện của khách hàng, không được hợp thức hóa yêu cầu trái pháp luật và phải tư vấn trung thực về cả căn cứ thuận lợi lẫn bất lợi (Hội đồng Luật sư toàn quốc, 2019); (2) Đối tượng xem xét là việc thực thi quyền lực công nên vụ án thường phức tạp về thẩm quyền, trình tự, căn cứ thực tế, pháp luật chuyên ngành và quy định chuyển tiếp. Chứng cứ quan trọng thường nằm trong hồ sơ hành chính do người bị kiện hoặc cơ quan liên quan quản lý, tạo ra sự lệch tâm về thông tin; (3) Vai trò của luật sư có tính liên tục, như: sai sót về thời hiệu, đối tượng hoặc yêu cầu ở giai đoạn đầu có thể không khắc phục được tại phiên tòa.

Vì vậy, hiệu quả vai trò luật sư cần được đánh giá đa chiều theo: thời điểm và tính liên tục của sự tham gia; độ chính xác của chẩn đoán pháp lý; chất lượng hồ sơ chứng cứ; khả năng bảo đảm quyền đối thoại, hỏi và tranh luận; mức độ hợp lý của tư vấn kháng cáo, thủ tục đặc biệt và kết quả thực tế của việc thi hành bản án. Tiêu chí này phản ánh đúng hơn giá trị nghề nghiệp so với cách đánh giá đơn tuyến bằng kết quả thắng kiện.

Quan điểm của Đảng về luật sư và bảo vệ quyền trong tố tụng được hình thành trong tiến trình cải cách tư pháp. Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 và Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị nhấn mạnh nâng cao chất lượng tranh tụng, đề cao vai trò của luật sư, phát triển đội ngũ luật sư đủ số lượng, có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp (Bộ Chính trị, 2002, 2025). Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 tiếp tục đặt xét xử ở vị trí trung tâm, coi tranh tụng là khâu đột phá, yêu cầu bảo đảm quyền con người, quyền công dân và phát triển đội ngũ luật sư chuyên nghiệp (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2022). Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 bổ sung yêu cầu đổi mới tổ chức thi hành pháp luật, phát triển dịch vụ pháp lý, trợ giúp pháp lý và chuyển đổi số (Bộ Chính trị,

2025). Những định hướng này đã nhìn nhận luật sư không chỉ là người cung cấp dịch vụ mà còn là một chủ thể hỗ trợ kiểm soát quyền lực và nâng cao chất lượng thi hành pháp luật.

Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) ghi nhận quyền con người, quyền công dân, quyền khiếu nại, tố cáo và nguyên tắc tranh tụng trong xét xử. *Luật Tố tụng hành chính* năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định quyền của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trong thu thập, cung cấp, nghiên cứu chứng cứ, tham gia đối thoại, hỏi, tranh luận và hỗ trợ người khởi kiện thực hiện quyền kháng cáo, yêu cầu thi hành án theo quy định pháp luật. *Luật Luật sư, Luật Trợ giúp pháp lý* hiện hành và pháp luật về kiểm sát tư pháp tạo thêm nền tảng về điều kiện hành nghề, đạo đức, tiếp cận dịch vụ và bảo đảm tuân thủ pháp luật.

2.2. Nội dung vai trò của luật sư bảo vệ người khởi kiện trong vụ án hành chính

Một là, bảo đảm khả năng tiếp cận công lý và thực hiện quyền khởi kiện, nhận diện quyết định hoặc hành vi bị kiện, chủ thể bị kiện, thời hiệu, thẩm quyền, điều kiện khởi kiện, phạm vi yêu cầu và phương thức bảo vệ phù hợp. *Hai là*, bảo vệ quyền thông qua chứng cứ và luận cứ, xác định vấn đề cần chứng minh, lập danh mục tài liệu, yêu cầu cung cấp hồ sơ, kiểm tra tính hợp pháp của thẩm quyền, trình tự, căn cứ và mục đích hành chính. *Ba là*, bảo đảm quyền tố tụng và tranh tụng thực chất; luật sư chuẩn bị phương án đối thoại, phân tích khả năng cơ quan hành chính tự sửa sai, xây dựng hệ thống câu hỏi, trình bày luận cứ, đối đáp với người bị kiện và đề nghị Tòa án phản hồi các vấn đề pháp lý trọng tâm. *Bốn là*, duy trì tính liên tục sau sơ thẩm, rà soát bản án, tư vấn kháng cáo, sàng lọc căn cứ giám đốc thẩm, tái thẩm, giải thích phần quyết định và hỗ trợ yêu cầu thi hành.

Các nhóm vai trò này tạo thành một chuỗi nhân quả nghề nghiệp: tư vấn ban đầu định hướng chứng cứ; chứng cứ quyết định trọng tâm đối thoại và tranh tụng; kết quả tranh tụng là cơ sở đánh giá kháng cáo; còn

chất lượng phần quyết định chi phối khả năng thi hành. Vì vậy, sự tham gia muộn hoặc đứt đoạn thường làm giảm đáng kể hiệu quả bảo vệ.

3. Thực tiễn vai trò của luật sư bảo vệ người khởi kiện trong vụ án hành chính

3.1. Những kết quả đạt được

Thứ nhất, vai trò của luật sư trong tư vấn, chuẩn bị và thực hiện quyền khởi kiện.

Ở giai đoạn tiền tố tụng, kết quả quan trọng nhất là nâng cao độ chính xác của quyết định khởi kiện. Luật sư chuyển cách trình bày theo hậu quả thực tế thành cấu trúc pháp lý gồm đối tượng bị kiện, chủ thể có thẩm quyền, thời điểm biết quyết định hoặc hành vi, quyền bị ảnh hưởng và yêu cầu Tòa án có thể giải quyết. Đồng thời, luật sư tư vấn lựa chọn giữa khiếu nại, khởi kiện hoặc kết hợp theo trình tự luật định, tránh kéo dài khiếu nại làm mất thời hiệu hoặc khởi kiện khi chưa đủ căn cứ. Tại Bản án số 604/2024/HC-PT ngày 31/10/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội minh họa vai trò xác minh thời điểm giao nhận quyết định. Luật sư và đại diện doanh nghiệp đã làm việc với cơ quan quản lý để truy nguyên việc ban hành, gửi và tiếp nhận quyết định; tài liệu này giúp cấp phúc thẩm xem xét lại thời hiệu (Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, 2024). Tình huống cho thấy, việc bảo toàn quyền được xét xử có thể phụ thuộc vào hoạt động nghề nghiệp diễn ra trước khi Tòa án thụ lý. Tại Bản án số 597/2024/HC-PT ngày 19/6/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh cho thấy, luật sư góp phần định vị đúng hành vi hành chính và giới hạn thẩm quyền chuyên ngành trong đăng ký doanh nghiệp (Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh, 2024). Giá trị của luật sư ở giai đoạn này là bảo toàn thời hiệu, thiết kế yêu cầu có thể xét xử và loại bỏ những đòi hỏi vượt quá thẩm quyền của Tòa án.

Thứ hai, vai trò của luật sư trong tiếp cận, thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ.

Trong lĩnh vực chứng cứ, luật sư góp phần chuyển hồ sơ hành chính rời rạc thành cấu

trúc có thể kiểm tra. Phương thức hiệu quả, gồm: phân tách tính hợp pháp theo thẩm quyền, trình tự, căn cứ và mục đích; xây dựng dòng thời gian; đối chiếu quyết định với tài liệu tham mưu, biên bản, bản đồ, dữ liệu chuyên ngành và xác định chính xác tài liệu còn thiếu. Đồng thời, luật sư cần chỉ rõ tên tài liệu, cơ quan lưu giữ, thời điểm hình thành và vấn đề cần chứng minh, từ đó, giúp kiểm soát chứng cứ do khách hàng cung cấp: phân biệt bản chính, bản sao, lời trình bày và suy đoán; phát hiện mâu thuẫn; yêu cầu xác nhận nguồn; giải thích chứng cứ bất lợi và giới hạn chứng minh.

Thứ ba, vai trò của luật sư trong đối thoại, chuẩn bị xét xử và tranh tụng tại phiên tòa.

Ở giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, phương thức tiến bộ là tổ chức luận cứ theo ma trận: vấn đề pháp lý, chứng cứ của từng bên, điểm thống nhất, điểm còn tranh chấp, quy phạm áp dụng và hệ quả. Vai trò của luật sư phải đặt câu hỏi hướng vào người ký, cơ sở thẩm quyền, tài liệu tham mưu, thời điểm áp dụng pháp luật, lý do lựa chọn biện pháp và việc xử lý ý kiến của người dân; tránh biến phần hỏi thành diễn thuyết hoặc lặp lại đơn khởi kiện. Chẳng hạn, Bản án số 416/2025/HC-PT ngày 14/4/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh minh họa tranh tụng chuyên sâu về thời điểm áp dụng pháp luật khi xác định nghĩa vụ tài chính về đất (Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh, 2025). Luật sư đối chiếu thời điểm ban hành quyết định, chuyển thông tin, xác định nghĩa vụ và hiệu lực của quy định mới, qua đó, đặt lập luận của cơ quan thuế dưới sự kiểm tra công khai. Giá trị của tranh tụng không chỉ ở kết quả cuối cùng mà còn ở việc buộc quyết định hành chính phải được lý giải bằng chứng cứ và quy phạm có thể kiểm chứng.

Những kết quả trên cho thấy, luật sư đã góp phần nâng vị thế tham gia của người khởi kiện, thu hẹp tranh chấp và tăng trách nhiệm giải trình. Tuy nhiên, hiệu quả này phụ thuộc nhiều vào việc luật sư tiếp cận hồ sơ đủ sớm,

có chuyên môn phù hợp, người bị kiện tham gia thực chất và Tòa án phản hồi các luận điểm chính trong bản án (Bộ Tư pháp, 2024).

Thứ tư, vai trò của luật sư trong kháng cáo, đề nghị xem xét theo thủ tục đặc biệt và thi hành bản án hành chính.

Bản án số 597/2024/HC-PT cho thấy có thể được sửa khi trọng tâm pháp lý hoặc chứng cứ được định vị lại; ngược lại, bảo vệ được thời hiệu như trong Bản án số 604/2024/HC-PT không đồng nghĩa yêu cầu nội dung đương nhiên được chấp nhận. Đối với giám đốc thẩm, tái thẩm, vai trò trước hết là sàng lọc căn cứ. Luật sư phân biệt sự không đồng ý với bản án và vi phạm nghiêm trọng tố tụng, sai lầm pháp luật hoặc tình tiết mới theo luật định; trình bày kiến nghị có trọng tâm và tư vấn chấm dứt việc gửi đơn lặp lại khi không có căn cứ. Cách tiếp cận này vừa bảo vệ quyền, vừa tôn trọng tính ổn định của bản án đã có hiệu lực. Đối với bản án tuyên hủy quyết định và buộc giải quyết lại, cần kiểm tra văn bản mới có thực sự khắc phục vi phạm hay chỉ thi hành về hình thức. Thực tiễn cho thấy, đã có 3.335 bản án, quyết định hành chính phải thi hành từ ngày 01/10/2017 - 30/9/2023, trong đó 2.928 thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp (Bộ Tư pháp, 2024). Số liệu này minh chứng hậu xét xử là một mất xích lớn, dù chưa có thống kê riêng về sự tham gia của luật sư.

3.2. Những hạn chế, bất cập

Một là, mức độ tham gia của luật sư chưa tương xứng với nhu cầu và thường bắt đầu muộn. Chưa có thống kê quốc gia đủ tin cậy theo vụ, giai đoạn và tư cách tham gia; thực tiễn cho thấy, nhiều người chỉ tìm luật sư sau nhiều vòng khiếu nại, khi thời hiệu gần hết hoặc sau bản án sơ thẩm bất lợi. Khi đó, yêu cầu sai, chứng cứ thất lạc và lời trình bày thiếu nhất quán rất khó khắc phục.

Hai là, việc tiếp cận hồ sơ và chứng cứ chưa ổn định. Hiệu quả quyền nghiên cứu, sao chụp và yêu cầu thu thập phụ thuộc vào thời điểm Tòa án cho tiếp cận, mức độ đầy đủ của hồ sơ người bị kiện nộp và khả năng xác

định tài liệu bị thiếu. Có trường hợp cơ quan chỉ cung cấp văn bản kết luận mà thiếu tài liệu nền, cung cấp chậm hoặc không giải trình đầy đủ; luật sư có thể chỉ ra khoảng trống nhưng không thể tự thay thế hồ sơ hành chính gốc.

Ba là, đối thoại và tranh tụng chưa bảo đảm thực chất. Người bị kiện hoặc người đại diện có thể vắng mặt, không nắm hồ sơ, thiếu thẩm quyền đề xuất khắc phục hoặc chỉ lặp lại văn bản hành chính. Một số bản án chưa phản hồi đầy đủ luận điểm chính của luật sư. Điều này làm giảm khả năng kiểm tra căn cứ thực tế, lý do hành chính và hiệu quả giám sát trách nhiệm giải trình.

Bốn là, chất lượng chuyên môn, kỹ năng và phạm vi tham gia chưa đồng đều. Một số luật sư còn thiên về kể diễn biến, viện dẫn nhiều văn bản nhưng thiếu cấu trúc chứng minh, chưa làm chủ dữ liệu địa chính, thuế, quy hoạch, đầu tư hoặc pháp luật chuyển tiếp. Vai trò ở kháng cáo, thủ tục đặc biệt và thi hành án còn mờ nhạt; khả năng tiếp cận dịch vụ tiếp tục bị giới hạn bởi chi phí, khoảng cách địa lý, thiếu thông tin về luật sư chuyên sâu và phạm vi trợ giúp pháp lý.

4. Một số giải pháp

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về vai trò của luật sư bảo vệ người khởi kiện trong vụ án hành chính. Theo đó, cần thống nhất nhận thức rằng, luật sư trong vụ án hành chính là một bộ phận của cơ chế bảo vệ quyền và kiểm soát quyền lực, không phải chủ thể cản trở quản lý. Cơ quan hành chính phải coi việc luật sư yêu cầu hồ sơ, đặt câu hỏi và phản biện là hình thức thực hiện quyền tố tụng; Tòa án, Viện kiểm sát phải bảo đảm điều kiện tranh tụng bình đẳng; tổ chức luật sư phải đề cao tính độc lập, chuyên môn và liêm chính.

Cần truyền thông rõ về quyền nhờ luật sư, thời điểm nên tìm tư vấn, giới hạn của dịch vụ pháp lý và trợ giúp pháp lý. Đồng thời, cơ quan hành chính phải chuyển từ tâm lý bảo vệ quyết định bằng mọi giá sang chủ động giải trình và sửa sai khi có căn cứ; thành công

của luật sư phải được đánh giá bằng chất lượng tư vấn, bảo toàn quyền và giảm chi phí tranh chấp, không chỉ bằng số vụ thắng.

Thứ hai, hoàn thiện pháp luật bảo đảm vai trò của luật sư bảo vệ người khởi kiện trong vụ án hành chính. Trong đó, cần hoàn thiện cơ chế tiếp cận hồ sơ hành chính và hồ sơ vụ án; luật sư được tiếp cận, sao chụp kịp thời, kể cả hồ sơ điện tử, trừ phần thuộc bí mật được pháp luật bảo vệ; hồ sơ số phải có nhật ký tạo lập, chỉnh sửa và giao nhận để kiểm chứng tính toàn vẹn.

Cần quy định hậu quả pháp lý rõ đối với việc không cung cấp, cung cấp chậm, không đầy đủ hoặc không trung thực mà không có lý do chính đáng. Tòa án được phép đánh giá bất lợi đối với chủ thể vi phạm nghĩa vụ chứng minh, kiến nghị xử lý trách nhiệm và thể hiện rõ trong bản án tác động của việc thiếu hồ sơ; đồng thời, bảo đảm người khởi kiện không phải gánh nghĩa vụ chứng minh đối với tài liệu thuộc quyền kiểm soát của cơ quan hành chính. Tiếp tục nâng chuẩn tham gia tố tụng của người bị kiện và chất lượng phản hồi tranh tụng; đồng thời, hoàn thiện cơ chế tham gia hậu xét xử, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ chi phí; tăng tư vấn ban đầu, mạng lưới luật sư tham gia trợ giúp và nghiên cứu hỗ trợ chi phí cho nhóm không thuộc diện trợ giúp nhưng khó thuê luật sư

Thứ ba, chú trọng nâng cao năng lực, trình độ, trách nhiệm và đạo đức của luật sư. Trong đó, phát triển đội ngũ luật sư chuyên sâu theo lĩnh vực hành chính, như: bồi dưỡng phải theo mô-đun thực hành, xác định đối tượng, thời hiệu và thẩm quyền; đọc hồ sơ hành chính; chứng cứ điện tử; kỹ năng đối thoại, hỏi và đối đáp; kháng cáo, thủ tục đặc biệt và thi hành án. Mỗi vụ án cần được quản trị bằng quy trình nghề nghiệp chuẩn, kiểm tra xung đột lợi ích, mục tiêu, thời hiệu và tài liệu ngay khi tiếp nhận; chú trọng đến năng lực lập luận phải chuyển từ viện dẫn dần trải sang cấu trúc sự kiện - chứng cứ - quy phạm - giải thích - hệ quả. Đồng thời, cần đặt đạo đức và trách nhiệm phải đặt ngang với chuyên

môn. Đối với tổ chức hành nghề và đoàn luật sư, cần tăng kiểm soát chất lượng, bình luận án, cố vấn chuyên gia, xử lý vi phạm và xây dựng cơ sở dữ liệu có kiểm chứng.

Thứ tư, nâng cao trách nhiệm, năng lực của đội ngũ thẩm phán, kiểm sát viên, cụ thể: (1) Thẩm phán phải chủ động bảo đảm điều kiện tranh tụng bình đẳng. Đối thoại và phiên tòa phải buộc người đại diện cơ quan hành chính trả lời vào thẩm quyền, trình tự, căn cứ và khả năng tự sửa sai; (2) Kiểm sát viên cần kiểm sát thực chất việc bảo đảm quyền của người khởi kiện và người bảo vệ, gồm thời hạn tố tụng, cung cấp và công khai hồ sơ, xử lý yêu cầu chứng cứ, sự tham gia của người bị kiện, phạm vi tranh tụng và tính rõ ràng của bản án, đặc biệt, cần phát biểu rõ quan điểm và sử dụng thẩm quyền kiến nghị, kháng nghị. Do đó, đào tạo thẩm phán, kiểm sát viên phải gắn với pháp luật chuyên ngành, kỹ năng dữ liệu, phiên tòa rút kinh nghiệm và phân tích án bị hủy, sửa.

Thứ năm, nâng cao năng lực, trách nhiệm, ý thức của người khởi kiện. Đặc biệt, trong quan hệ dịch vụ, phải cung cấp thông tin trung thực, kể cả tình tiết bất lợi, thống nhất mục tiêu thực tế và tôn trọng tư vấn chuyên môn. Cần giúp người khởi kiện hiểu giới hạn của tố tụng hành chính: Tòa án kiểm tra tính hợp pháp trong phạm vi thẩm quyền và yêu cầu. Việc thu hẹp yêu cầu, chấp nhận đối thoại hoặc không tiếp tục kháng cáo có thể là lựa chọn hợp lý. Sau bản án, người khởi kiện phải chủ động theo dõi thời hạn, yêu cầu thi hành, lưu giữ văn bản thực hiện và tiếp tục phối hợp với luật sư khi cần.

5. Kết luận

Luật sư bảo vệ người khởi kiện trong vụ án hành chính có vai trò chuyển hóa quyền khởi kiện và các quyền tố tụng thành năng lực thực tế tiếp cận công lý; đồng thời, được thực hiện liên tục qua tư vấn, xác định yêu cầu, tổ chức chứng cứ, đối thoại, tranh tụng, kháng cáo và thi hành án; từ đó, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình và chất lượng kiểm soát quyền lực hành chính. Việc thực

hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới nhận thức; hoàn thiện pháp luật về hồ sơ, chứng cứ, tranh tụng và thi hành án; nâng cao năng lực, trách nhiệm, đạo đức luật sư; tăng trách nhiệm của thẩm phán, kiểm sát viên và nâng cao năng lực pháp lý của người khởi kiện sẽ tạo nên một môi trường tố tụng minh bạch, giải trình và chuyên nghiệp, từ đó, luật sư phát huy đầy đủ vai trò cầu nối giữa quyền được pháp luật ghi nhận và khả năng bảo vệ quyền trong thực tế□

Tài liệu tham khảo:

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2022). *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*.
- Bộ Chính trị (2002). *Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới*.
- Bộ Chính trị (2005). *Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*.
- Bộ Chính trị (2025). *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới*.
- Bộ Tư pháp (2024). *Báo cáo số 24/BC-BTP ngày 12/01/2024 tổng hợp kết quả tổng kết thực tiễn thi hành Luật tố tụng hành chính năm 2015 của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*.
- Hội đồng Luật sư toàn quốc (2019). *Quyết định số 201/QĐ-HĐLSQT ngày 13/12/2019 ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức và Ứng xử nghề nghiệp luật sư Việt Nam*.
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội (2024). *Bản án số 604/2024/HC-PT ngày 31/10/2024 về khiếu kiện quyết định hành chính về chấm dứt hoạt động Dự án đầu tư xây dựng và khai thác bến cảng*.
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh (2024). *Bản án số 597/2024/HC-PT ngày 19/6/2024 về việc khiếu kiện hành vi không cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*.
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh (2025). *Bản án số 416/2025/HC-PT ngày 14/4/2025 về khiếu kiện quyết định hành chính*.
- Trường Đại học Luật Hà Nội (2017). *Giáo trình Luật Tố tụng hành chính Việt Nam*. Nxb Công an nhân dân, tr. 36 - 37.